

Số: **01/2019/QĐST - HNGĐ**

K, ngày 19 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
====*=====**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11/7/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2019/TLST - HNGĐ ngày 05/7/2019.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ vào Điều 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; ĐKKH và trú tại : xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn : Anh Trần Văn G, sinh năm 1981; ĐKKH và trú tại : xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Trần Thị Hương G, sinh ngày 03/4/2004 đã thỏa thuận trước đây tại Tòa án nhân dân huyện K; đã được công nhận tại quyết định số 78/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện K.

- Chuyển người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Trần Thị Hương G, sinh ngày 03/4/2004 từ anh Trần Văn G sang cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Trần Thị Hương G, sinh ngày 03/4/2004 đến khi thành niên; anh Trần Văn G không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu G. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị H nộp 150.000^d án phí dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA 0003080 ngày 05/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị H được nhận lại số tiền 150.000^d trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- UBND xã C
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thế Anh
(Đã ký)